TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2023/HS-ST
Ngày 25/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Minh

Ông Nguyễn Ngọc Chín

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức Minh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh Vân, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 04 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 12/QĐHPT ngày 17 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Quang Huy; tên gọi khác: Không; sinh ngày 20/9/1971 tại thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 4B, phố Hồng Hà, phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Lư và bà Đinh Thị Chò (đã chết); vợ con: không; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

+ Quyết định số 738/QĐ-UBND ngày 26/01/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố Việt Trì về việc đưa người nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh đối với Nguyễn Quang Huy, Huy chấp hành xong ngày 10/9/2014.

+ Quyết định số 7195/QĐ-UBND ngày 25/8/2014của Ủy ban nhân dân thành phố Việt Trì về việc áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại Trung tâm đối với Nguyễn Quang Huy, Huy chấp hành xong ngày 09/9/2016.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/12/2022 đến ngày 22/12/2022 thay thế bằng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", hiện đang tại ngoại ở phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt)

Bị hại: Chị Lê Thị Vinh, sinh năm 1996

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xã Quảng Yên, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở hiện nay: Số 1223, phố Minh Hà 1, phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

(có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 20 phút ngày 15/12/2022, Nguyễn Quang Huy, sinh năm: 1971, HKTT: Tổ 4B, phố Hồng Hà, phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ một mình điều khiển xe mô tô BKS 19K2-2268 từ nhà đi đến nhà thuốc Phúc Khang thuộc khu Minh Hà I, phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ để mua thuốc. Đến nơi, Huy dựng xe mô tô ở ngoài vỉa hè trước cửa nhà thuốc rồi đi vàogặp chị Lê Thị Vinh, SN: 1996, HKTT: Xã Quảng Yên, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ là nhân viên bán thuốc hỏi mua thuốc đau đầu. Chị Vinh đi vào tủ thuốc bên trong để lấy thuốc. Lúc này, Huy quan sát thấy trên mặt kính tủ quầy thuốc có 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu IPHONE 8 PLUS, màu trắng, có lắp sim số 0974.510.696, mặt sau có ốp nhựa trong suốt của chị Vinh nên đã nảy sinh ý định trộm cắp để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Lợi dụng lúc chị Vinh đang tìm thuốc, Huy dùng tay phải đặt ví của mình lên trên chiếc điện thoại của chị Vinh. Sau đó, Huy dùng tay phải cầm cả ví của mình và chiếc điện thoại của chị Vinh lên, thanh toán tiền thuốc cho chị Vinh. Thanh toán tiền thuốc xong, Huy đi ra vị trí xe mô tô của mình, mở cốp xe ra, cho chiếc điện thoại di động vào trong cốp xe rồi điều khiển xe về nhà.Về đến nhà, Huy kiểm tra chiếc điện thoại nhưng do có mật khẩu không mở được nên Huy cất chiếc điện thoại ở trong phòng của mình rồi đi ngủ.Sau khi phát hiện mất tài sản, chị Vinh kiểm tra camera an ninh phát hiện Huy trộm cắp tài sản của mình nên đã trình báo với Công an phường Tiên Cát. Công an phường Tiên Cát trích xuất camera tại quầy thuốc và xác định người trộm cắp tài sản của chị Vinh là Nguyễn Quang Huy. Ngày 16/12/2022, Công an phường Tiên Cát đã triệu tập Huy đến làm việc. Tại cơ quan Công an, Huy đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm pháp luật như trên, đồng thời tự giác giao nộp 01 (một) chiếc điện thoại trộm cắp được và chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA CYGNUS X4V màu trắng, BKS: 19K2-2268.Cùng ngày, Công an phường Tiên Cát đã chuyển toàn bộ hồ sơ và đối tượng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày16/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Yêu cầu định giá tài sản đối với 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu IPHONE 8 PLUS, màu trắng, 01 (một) ốp điện thoại bằng nhựa trong suốt Nguyễn Quang Huy đã trộm cắp của chị Vinh. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 1391/ KL-HĐĐGTS ngày 16/12/2022của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thành phố Việt Trì kết luận:

"a.Giá 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 8 PLUS, dung lượng 64GB, màu trắng, số IMEI: 356118092885318, điện thoại đã qua sử dụng, có giá là: 5.450.000 đồng.

b.Giá 01 (một) chiếc ốp nhựa trong suốt điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 8 PLUS, đã qua sử dụng, có giá là: 20.000 đồng.

** Tổng cộng (a+b): 5.450.000 đ + 20.000 đ = 5.470.000 đồng.*

** Bằng chữ: Năm triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng."*

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Quang Huy đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình như đã nêu trên.

Nguyên nhân, điều kiện, động cơ, mục đích dẫn đến hành vi phạm tội: Bị cáo Nguyễn Quang Huy không có công ăn việc làm ổn định, bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân.

Về vật chứng, đồ vật, tài sản thu giữ trong vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã làm rõ:

+ 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu IPHONE 8 PLUS, màu trắng, có lắp sim số 0974.510.696, số IMEI: 356118092885318, mặt sau có ốp nhựa trong suốt của chị Lê Thị Vinh. Ngày 21/12/2022, Cơ quan điều tra trả lại cho chị Vinh. Chị Vinh đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì.

+ 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA CYGNUS X4V màu trắng, BKS: 19K2-2268 là của Nguyễn Quang Huy hiện đang tạm giữ tại Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì

Bản cáo trạng số: 36/CT- VKS-VT ngày 15/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Quang Huy phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Điều 38; khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang Huy phạm tội " Trộm cắp tài sản";

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quang Huy từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ 16/12/2022 đến ngày 22/12/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Xác nhận Cơ quan điều tra trả lại cho chị Vinh 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu IPHONE 8 PLUS, màu trắng, có lắp sim số 0974.510.696, số IMEI: 356118092885318, mặt sau có ốp nhựa trong suốt ngày 21/12/2022. Chị Vinh đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì.

Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho bị cáo 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA CYGNUS X4V màu trắng, BKS: 19K2-2268, không kiểm tra được số khung số máy.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo đã biết hành vi của mình là sai, xin được hưởng mức án thấp nhất

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng*:

Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tống đạt cho bị cáo và những người tham gia tố tụng đúng thời hạn do pháp luật quy định nên các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Bị hại là chị Lê Thị Vinh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, chị Vinh có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy quá trình điều tra, bị hại đã có lời khai đầy đủ, đã trình bày ý kiến của mình về các vấn đề có liên quan trong vụ án nên sự vắng mặt tại phiên tòa của bị hại án không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị hại là không vi phạm các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về nội dung:

Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo: Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Nguyễn Quang Huy đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng. Căn cứ vào kết quả hỏi và tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử khẳng định:

Hồi 19 giờ 27 phút, ngày 15/12/2022, tại khuMinh Hà I, phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Quang Huy đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu IPHONE 8 PLUS, màu trắng, có lắp sim số 0974.510.696, số IMEI: 356118092885318, mặt sau có ốp nhựa trong suốt trị

giá 5.470.000đ (Năm triệu bốn trăm bảy mươi nghìn) của chị Lê Thị Vinh. Tài sản trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Do vậy, bị cáo Nguyễn Quang Huy phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự:

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quan hệ sở hữu của cá nhân được nhà nước bảo vệ. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện, xâm phạm đến quan hệ về sở hữu đối với tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, bị cáo bằng hình thức lén lút, lợi dụng người sở hữu tài sản sơ ý nhằm tiếp cận tài sản để thực hiện hành vi chiếm đoạt mà người sở hữu tài sản không biết. Hậu quả là thiệt hại về tài sản mà cụ thể là giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 5.470.000 đồng (năm triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng).

[3] *Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:*

Nguyên nhân, điều kiện, động cơ mục đích dẫn đến hành vi phạm tội: Bị cáo Nguyễn Quang Huy không có công ăn việc làm ổn định, bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân.

Về điều kiện kinh tế: Cơ quan điều tra xác định Nguyễn Quang Huy không có việc làm ổn định, ngoài đồ dùng cá nhân sinh hoạt hàng ngày và 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA CYGNUS X4V màu trắng, BKS: 19K2-2268 là phương tiện đi lại, bị cáo không có tài sản riêng có giá trị. Cơ quan điều tra xác minh thu nhập bình quân của người lao động tự do trên địa bàn phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ là 4.000.000đ/ 1 tháng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do đó, cần thiết phải xử phạt bị cáo nghiêm khắc bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã

hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội do bị cáo gây ra mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần mức hình phạt tù cho bị cáo thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 triệu đồng". Xét thấy ngoài đồ dùng sinh hoạt cá nhân và 01 chiếc xe máy là phương tiện đi lại, bị cáo không có tài sản nào khác nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng:

- Đối với 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu IPHONE 8 PLUS, màu trắng, có lắp sim số 0974.510.696, số IMEI: 356118092885318, mặt sau có ốp nhựa trong suốt của chị Lê Thị Vinh. Ngày 21/12/2022, Cơ quan điều tra trả lại cho chị Vinh. Chị Vinh đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì. Xét thấy phù hợp.

- Cần trả lại cho bị cáo 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA CYGNUS X4V màu trắng, BKS: 19K2-2268, không kiểm tra được số khung số máy là phương tiện đi lại, không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và việc thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/3/2023 giữa Công an thành phố Việt Trì và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì)

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quang Huy phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ và đúng theo quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1Điều 51, Điều 38, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang Huy phạm tội " Trộm cắp tài sản";

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang Huy 9 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày16/12/2022 đến ngày 22/12/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng :

- Xác nhận chị Lê Thị Vinh đã nhận lại chiếc điện thoại IPHONE 8 PLUS, màu trắng, có lắp sim số 0974.510.696, số IMEI: 356118092885318, mặt sau có ốp nhựa trong suốt.

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA CYGNUS X4V màu trắng, BKS: 19K2-2268, không kiểm tra được số khung số máy.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17 tháng 3 năm 2023 giữa Công an thành phố Việt trì và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì)

2. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP Việt Trì;
- Cơ quan điều tra CATP Việt Trì;
- Chi cục THADS TP Việt Trì;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- UBND P.Tiên Cát, Tp. Việt Trì, T. Phú Thọ;
- - Lưu HSVA, VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lý Thị Thanh Huyền

.

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÙ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi.....giờ.....ngày 12 tháng 5 năm 2020;

Tại: Phòng nghị án Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Phương Hoa**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Minh Tranh**

Ông **Lê Văn Hiền**

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2020 đối với các bị cáo:

1.Họ và tên: **Nguyễn Văn Tiến**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1988; Giới tính: Nam; HKTT và chỗ ở: Khu 4, xã Chu Hóa, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;

2.Họ và tên: **Phạm Văn Bảo**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 27/9/1990; Giới tính: Nam; HKTT và chỗ ở: Khu 13, xã Hà Thạch, thị xã Phú Thọ,tỉnh Phú Thọ;

3.Họ và tên: **Nguyễn Ngọc Vũ**;Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 09/7/1985; Giới tính: Nam;HKTT và chỗ ở:Khu 2, phường Vân Cơ,thành phố Việt Trì, Phú Thọ;

4.Họ và tên: **Nguyễn Hùng Cường**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 21/8/1978; Giới tính: Nam; HKTT và chỗ ở: Phố Nguyễn Trãi, phường Âu Cơ, Thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

Biểu quyết: 3/3

2. Những tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là hợp pháp.

Biểu quyết: 3/3

3. Căn cứ kết tội:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Tiến phạm tội " Đánh bạc";

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Vũ phạm tội " Đánh bạc";

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Bảo phạm tội " Đánh bạc";

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hùng Cường phạm tội " Đánh bạc";

Biểu quyết: 3/3

4. Về hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Tiến 35.000.000,đồng (ba lăm triệu đồng)

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc Vũ 30.000.000,đồng(ba mươi triệu đồng)

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Bảo 30.000.000,đồng(ba mươi triệu đồng)

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hùng Cường 25.000.000,đồng(hai lăm triệu đồng)

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Biểu quyết: 3/3

5. Các bị cáo không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt.

Biểu quyết: 3/3

6. Xử lý vật chứng và án phí:

Căn cứ điểm a,b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,b,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu số tiền 6.250.000 đồng (Sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) để sung công quỹ nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy: 52 quân bài tú lơ khơ và 01 bàn nhựa màu đỏ có kích thước 70cm x 50cm x 50cm, 04 chiếc ghế nhựa màu đỏ.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Tiến số tiền 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm nghìn đồng) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG J7 màu hồng, có số IMEI 1: 357625088712701, số IMEI 2: 357651088712707, kèm sim số: 0394.044.004 và số 0853.276.388 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc Vũ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu xám, có số IMEI: 359183075663477, kèm sim số: 0963.867.228 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hùng Cường 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S màu đen, có số IMEI1: 862134041972815, số IMEI2: 862134041972870, kèm sim số: 0963.340.516 và số 0973.690.369 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Văn Bảo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu vàng, có số IMEI: 359483080554608, kèm sim số: 0985.310.984 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/4/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì và Biên lai thu tiền số AA/2018/0000513 ngày 16/4/2020*)

Biểu quyết: 3/3

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* Về án phí:

Buộc các bị cáo Tiến, Bảo, Vũ, Cường mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Biểu quyết: 3/3

7. Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tống đạt cho bị cáo đúng thời hạn do pháp luật quy định.

Biểu quyết: 3/3

8. Kiến nghị phòng ngừa khắc phục tội phạm: Không.

Biểu quyết: 3/3

Về quyền kháng cáo: Các Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Thị Thanh Huyền

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Đôc lâp - Tư do - Hanh Phúc**
	Việt Trì, ngày 12 tháng 5 năm 2019

Số: 67/2020/ TB - TA

THÔNG BÁO KẾT QUẢ XÉT XỬ

Kính gửi:

Uỷ ban nhân dân xã Chu Hóa, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

Uỷ ban nhân dân xã Hà Thạch, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ

Uỷ ban nhân dân phường Vân Cơ, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

Uỷ ban nhân dân phường Âu Cơ, Thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ

Toà án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ thông báo đến Uỷ ban nhân dân xã Chu Hóa, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Uỷ ban nhân dân xã Hà Thạch, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ, Uỷ ban nhân dân phường Vân Cơ, thành phố Việt Trì, tỉnh

Phú Thọ, Uỷ ban nhân dân phường Âu Cơ, Thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ trường hợp các bị cáo:

1.Họ và tên: **Nguyễn Văn Tiến**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1988; Giới tính: Nam; HKTT và chỗ ở: Khu 4, xã Chu Hóa, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;

2.Họ và tên: **Phạm Văn Bảo**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 27/9/1990; Giới tính: Nam; HKTT và chỗ ở: Khu 13, xã Hà Thạch, thị xã Phú Thọ,tỉnh Phú Thọ;

3.Họ và tên: **Nguyễn Ngọc Vũ**;Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 09/7/1985; Giới tính: Nam;HKTT và chỗ ở:Khu 2, phường Vân Cơ,thành phố Việt Trì, Phú Thọ;

4.Họ và tên: **Nguyễn Hùng Cường**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 21/8/1978; Giới tính: Nam; HKTT và chỗ ở: Phố Nguyễn Trãi, phường Âu Cơ, Thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ;

Ngày 12/5/2020 bị Toà án nhân dân thành phố Việt Trì đã xét xử và quyết định:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Tiến phạm tội " Đánh bạc";

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Tiến 30.000.000,đồng(ba mươi triệu đồng)

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Vũ phạm tội " Đánh bạc";

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc Vũ 35.000.000,đồng (ba lăm triệu đồng)

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Bảo phạm tội " Đánh bạc";

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Bảo 30.000.000,đồng(ba mươi triệu đồng)

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

4. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hùng Cường phạm tội " Đánh bạc";

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hùng Cường 25.000.000,đồng(hai lăm triệu đồng)

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a,b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,b,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu số tiền 6.250.000 đồng (Sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) để sung công quỹ nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy: 52 quân bài tú lơ khơ và 01 bàn nhựa màu đỏ có kích thước 70cm x 50cm x 50cm, 04 chiếc ghế nhựa màu đỏ.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Tiến số tiền 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm nghìn đồng) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG J7 màu

hồng, có số IMEI 1: 357625088712701, số IMEI 2: 357651088712707, kèm sim số: 0394.044.004 và số 0853.276.388 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc Vũ 01 chiệc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu xám, có số IMEI: 359183075663477, kèm sim số: 0963.867.228 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hùng Cường 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S màu đen, có số IMEI1: 862134041972815, số IMEI2: 862134041972870, kèm sim số: 0963.340.516 và số 0973.690.369 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Văn Bảo 01 chiệc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu vàng, có số IMEI: 359483080554608, kèm sim số: 0985.310.984 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/4/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì và Biên lai thu tiền số AA/2018/0000513 ngày 16/4/2020*)

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* Về án phí:

Buộc các bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Toà án nhân dân thành phố Việt Trì gửi thông báo kết quả xét xử đến thông báo cho Uỷ ban nhân dân xã Chu Hóa, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Uỷ ban nhân dân xã Hà Thạch, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ, Uỷ ban nhân dân phường Vân Cơ, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Uỷ ban nhân dân phường Âu Cơ, Thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ biết.

Nơi nhận:
- Như Kg;
- Lưu HS

Thẩm phán

Nguyễn Thị Phương Hoa

THÔNG BÁO
KẾT QUẢ XÉT XỬ

Kính gửi: Uỷ ban nhân dân xã Sông Lô, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Toà án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ thông báo đến Uỷ ban nhân dân xã Sông Lô, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ trường hợp bị cáo:

Họ tên: **Lê Đức Cương** - Sinh ngày: 12/9/1989; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú + chỗ ở: Khu 7, xã Sông Lô, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Ngày 29/6/2018 bị Toà án nhân dân thành phố Việt Trì đã xét xử và quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Đức Cương phạm tội "Đánh bạc"

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Lê Đức Cương

- Xử phạt: Bị cáo Lê Đức Cương số tiền 40.000.000đồng (Bốn mươi triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Cương.

Toà án nhân dân thành phố Việt Trì gửi thông báo kết quả xét xử đến thông báo cho Uỷ ban nhân dân xã Sông Lô, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ biết.

Nơi nhận:
- UBND xã Sông Lô, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu HS

Thẩm phán

Đỗ Cao Vân

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ

Số: **89/** TB - TA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Đôc lâp - Tư do - Hanh Phúc

Việt Trì, ngày 29 tháng 6 năm 2018

THÔNG BÁO
KẾT QUẢ XÉT XỬ

Kính gửi: Uỷ ban nhân dân phường Dữu Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Toà án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ thông báo đến Uỷ ban nhân dân phường Dữu Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ trường hợp bị cáo:

Họ tên: **Nguyễn Văn Quý** - Sinh ngày: 20/10/1973; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú + chỗ ở: Tổ 12, khu 1, phường Dữu Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Ngày 29/6/2018 bị Toà án nhân dân thành phố Việt Trì đã xét xử và quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Quý phạm tội "Đánh bạc"

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn Quý:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Quý số tiền 30.000.000đồng (Ba mươi triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Quý.

Toà án nhân dân thành phố Việt Trì gửi thông báo kết quả xét xử đến thông báo cho Uỷ ban nhân dân phường Dữu Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ biết.

Nơi nhận:
- UBND P. Dữu Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu HS

Thẩm phán

Đỗ Cao Vân